

Số: 07/2022/QĐST- HNGĐ

Mỹ Hào, ngày 07 tháng 02 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 01/2022/TLST-HNGĐ ngày 04/01/2022 về việc xin ly hôn giữa:

- **Nguyên đơn:** Anh Đ N Q, sinh năm 1996.

Địa chỉ: Thôn K N , xã Y H, huyện Y M, tỉnh H Y

- **Bị đơn:** Chị T T H, sinh năm 1996.

Địa chỉ: TDP N X, phường N H, thị xã M H, tỉnh H Y

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 51, 55 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21/01/2022;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21/01/2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

I. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Đ N Q và chị T T H

II. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1. Về quan hệ hôn nhân: Anh Đ N Q và chị T T H thuận tình ly hôn.
2. Về con chung: Anh chị chưa có con chung nên không đề nghị giải quyết.
3. Về tài sản chung, công sức, công nợ và ruộng canh tác: Anh chị đều tự nguyện không đề nghị Tòa án giải quyết.
4. Về án phí: Anh Q tự nguyện chịu 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm. Đối trừ với số tiền tạm ứng án phí 300.000đ anh đã nộp theo biên lai số 0013050 ngày 04/01/2022. Hoàn trả Anh Q 150.000đồng. Anh Q đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Phòng KTNV và THA - TAND tỉnh.
- VKSND + THA thị xã.
- UBND phường N H, xã Y H
- Các đương sự.
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Hoàng Tuấn Trọng